

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH ĐẮK LẮK**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 6577 /UBND-NNMT

Đắk Lắk, ngày 22 tháng 8 năm 2016

V/v triển khai Quyết định số 3315/  
QĐ-BNN-TCLN ngày 12/8/2016  
của Bộ Nông nghiệp và PTNT

Kính gửi: Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

Thực hiện Quyết định số 3315/QĐ-BNN-TCLN ngày 12/8/2016 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, ban hành Kế hoạch hành động thực hiện chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ về các giải pháp khôi phục rừng bền vững vùng Tây nguyên nhằm ứng phó với biến đổi khí hậu giai đoạn 2016-2020 (phô tô kèm theo); UBND tỉnh có ý kiến như sau:

Giao Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chủ trì, phối hợp với các Sở, ngành, địa phương và đơn vị liên quan, căn cứ Kế hoạch hành động kèm theo Quyết định số 3315/QĐ-BNN-TCLN, và chỉ đạo của UBND tỉnh tại Công văn số 5480/UBND-NNMT ngày 13/7/2016, Công văn số 6177/UBND-NNMT ngày 08/8/2016, tham mưu UBND tỉnh tổ chức thực hiện hoàn thành các nhiệm vụ theo thẩm quyền, đúng thời hạn quy định.

Nhận được Công văn này, Thủ trưởng các đơn vị thực hiện./.

**Nơi nhận**

- Như trên;
- CT, PCT UBND tỉnh;
- Các Sở: Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Công Thương, Tài nguyên và Môi trường;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Văn phòng UBND tỉnh:
  - + Lãnh đạo Văn phòng,
  - + Phòng: NNMT, TH, TC;
- Lưu VT (40b-V)

**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**



Nguyễn Tuấn Hà

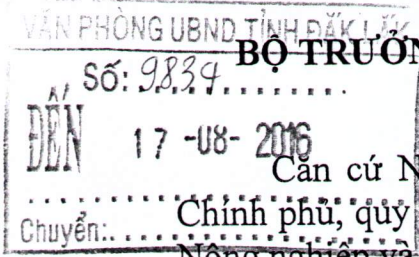
Số: *3315*/QĐ-BNN-TCLN

Hà Nội, ngày *12* tháng *8* năm 2016

**QUYẾT ĐỊNH**

**Ban hành Kế hoạch hành động thực hiện chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ về các giải pháp khôi phục rừng bền vững vùng Tây Nguyên nhằm ứng phó với biến đổi khí hậu giai đoạn 2016 - 2020**

**BỘ TRƯỞNG BỘ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN**



Căn cứ Nghị định số 199/2013/NĐ-CP ngày 26 tháng 11 năm 2013 của Chính phủ, quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức bộ máy của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;

Căn cứ chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại văn bản số 191/TB-VPCP ngày 22 tháng 7 năm 2016 của Văn phòng Chính phủ về các giải pháp khôi phục rừng bền vững vùng Tây Nguyên nhằm ứng phó với biến đổi khí hậu giai đoạn 2016-2020;

Xét đề nghị của Tổng cục trưởng Tổng cục Lâm nghiệp,

**QUYẾT ĐỊNH:**

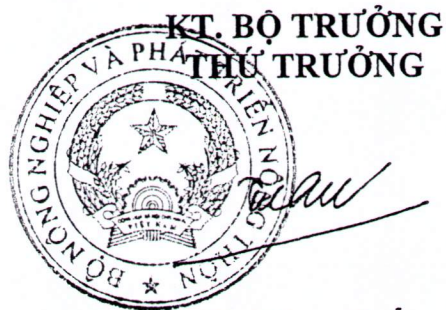
**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch hành động thực hiện chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ về các giải pháp khôi phục rừng bền vững vùng Tây Nguyên nhằm ứng phó với biến đổi khí hậu giai đoạn 2016 - 2020.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng Bộ, Tổng cục trưởng Tổng cục Lâm nghiệp, Thủ trưởng các đơn vị liên quan thuộc Bộ, Ủy ban nhân dân các tỉnh vùng Tây Nguyên chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Thủ tướng Chính phủ (để báo cáo);
- Như Điều 3;
- Bộ trưởng (để báo cáo);
- Các Thứ trưởng;
- Các thành viên BCĐNN về KHBV&PTR;
- Lưu: VT, TCLN. (30)



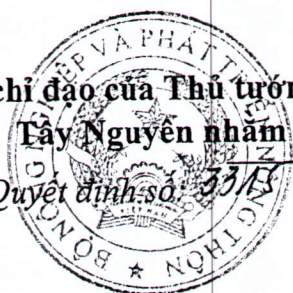
**Hà Công Tuấn**

**BỘ NÔNG NGHIỆP  
VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN**

**KẾ HOẠCH HÀNH ĐỘNG**

Thực hiện chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ về các giải pháp khôi phục rừng bền vững vùng Tây Nguyên nhằm ứng phó với biến đổi khí hậu giai đoạn 2016-2020

(Kèm theo Quyết định số 33/13 /QĐ-BNN-TCLN ngày 12/8/2016 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn)



TT	Nhiệm vụ	Chủ trì	Phối hợp	Thời hạn hoàn thành
1	2	3	4	5
<b>I</b>	<b>CÁC ĐƠN VỊ THUỘC BỘ NÔNG NGHIỆP VÀ PTNT</b>			
1	Phối hợp với các tỉnh Tây Nguyên thực hiện các giải pháp tăng cường, nâng cao hiệu quả công tác phòng chống hạn hán.	Tổng cục Thủy lợi	Các đơn vị, địa phương liên quan.	Hàng năm.
2	Phối hợp với các tỉnh Tây Nguyên thực hiện các giải pháp tăng cường, nâng cao hiệu quả công tác phòng và chữa cháy rừng, cung cấp thông tin cảnh báo cháy rừng nhanh chóng đến các chủ rừng.	Tổng cục Lâm nghiệp	Các đơn vị, địa phương liên quan.	Hàng năm.
3	Hướng dẫn địa phương rà soát quy hoạch, kế hoạch phát triển các loại rừng.	Tổng cục Lâm nghiệp	Các đơn vị, địa phương liên quan.	Quý III, năm 2016.
4	Phối hợp với Bộ Nội vụ và các địa phương kiện toàn, nâng cao năng lực và hiệu quả của lực lượng kiểm lâm.	Tổng cục Lâm nghiệp	Các đơn vị, địa phương liên quan.	Quý IV, năm 2016.
5	Phối hợp với Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Tài chính đưa các dự án bảo vệ và phát triển rừng Tây Nguyên vào danh mục ưu tiên được sử dụng vốn tài trợ, vốn vay quốc tế.	Tổng cục Lâm nghiệp	UBND các tỉnh Tây Nguyên; các cơ quan, đơn vị liên quan.	Hàng năm.
6	Theo dõi, tổng hợp, công bố diễn biến rừng.	Tổng cục Lâm nghiệp	Các cơ quan, đơn vị và địa phương liên quan.	Hàng năm.
7	Phối hợp với Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Tài chính nghiên cứu, đề xuất trình Chính phủ tăng mức hỗ trợ khoán bảo vệ rừng, suất đầu tư trồng rừng.	Tổng cục Lâm nghiệp	Các đơn vị, địa phương liên quan.	Quý IV năm 2016.

TT	Nhiệm vụ	Chủ trì	Phối hợp	Thời hạn hoàn thành
1	2	3	4	5
8	Xây dựng, trình Thủ tướng Chính phủ Đề án bảo vệ, khôi phục và phát triển rừng khu vực Tây Nguyên giai đoạn 2016-2020.	Tổng cục Lâm nghiệp	UBND các tỉnh Tây Nguyên; các đơn vị, địa phương liên quan.	Quý III, năm 2016.
9	Xây dựng, trình Thủ tướng Chính phủ chính sách quy định cụ thể trách nhiệm của chủ rừng, của người đứng đầu chính quyền các cấp, người đứng đầu các tổ chức quản lý rừng khi để xảy ra mất rừng, phá rừng, cháy rừng.	Tổng cục Lâm nghiệp	Các Bộ, ngành, địa phương liên quan.	Quý III, năm 2016.
<b>II</b>	<b>CÁC TỈNH VÙNG TÂY NGUYÊN</b>			
1	Xây dựng, ban hành Chương trình hành động toàn khóa về khôi phục rừng bền vững vùng Tây Nguyên nhằm ứng phó với biến đổi khí hậu giai đoạn 2016-2020.	UBND các tỉnh Tây Nguyên.	Tổng cục Lâm nghiệp, các cơ quan, đơn vị liên quan.	Năm 2016.
2	Rà soát lại lực lượng kiểm lâm, xử lý nghiêm những đơn vị, cá nhân vi phạm, không hoàn thành nhiệm vụ được giao.	Sở NN&PTNT các tỉnh Tây Nguyên	Tổng cục Lâm nghiệp, các cơ quan, đơn vị liên quan.	Quý IV, năm 2016.
3	Rà soát, hoàn thiện quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất vùng Tây Nguyên; kiểm tra, thu hồi đất lâm nghiệp sử dụng trái pháp luật, không thực hiện đúng quy định; chấm dứt tình trạng hợp thức hóa đất phá rừng, sang nhượng trái pháp luật.	UBND các tỉnh Tây Nguyên.	Bộ Tài nguyên và Môi trường; Tổng cục Lâm nghiệp, Bộ Nông nghiệp và PTNT; các cơ quan, đơn vị liên quan.	Quý IV, năm 2016.
4	Rà soát cơ chế, chính sách và xây dựng dự án ổn định dân di cư tự do, phát triển lâm nghiệp vùng Tây Nguyên gắn với chính sách giảm nghèo nhanh, bền vững và hỗ trợ đồng bào dân tộc thiểu số; lựa chọn, sắp xếp thứ tự ưu tiên đầu tư các Dự án bố trí ổn định di cư tự do gắn với bảo vệ và phát triển rừng.	UBND các tỉnh Tây Nguyên.	Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Tài chính; Cục Kinh tế hợp tác và PTNT, Bộ Nông nghiệp và PTNT; các cơ quan, đơn vị liên quan.	Quý III, năm 2016.

*Handwritten signature*

TT	Nhiệm vụ	Chủ trì	Phối hợp	Thời hạn hoàn thành
1	2	3	4	5
5	Rà soát quy hoạch hệ thống thủy điện trên địa bàn các tỉnh Tây Nguyên; thực hiện nghiêm quy định trồng rừng thay thế, kiên quyết thu hồi giấy phép, dừng hoạt động đối với những dự án không chấp hành trồng rừng thay thế và chi trả dịch vụ môi trường rừng.	UBND các tỉnh Tây Nguyên.	Bộ Công Thương; Tổng cục Lâm nghiệp, Bộ Nông nghiệp và PTNT; các cơ quan, đơn vị liên quan.	Quý IV, năm 2016
6	Rà soát, điều chỉnh quy hoạch 3 loại rừng và lập quy hoạch bảo vệ, khôi phục và phát triển rừng khu vực Tây Nguyên.	UBND các tỉnh Tây Nguyên.	Tổng cục Lâm nghiệp, các cơ quan, đơn vị liên quan.	Năm 2017.
7	Củng cố hoạt động có hiệu quả của Ban chỉ đạo thực hiện Kế hoạch bảo vệ và phát triển rừng; tổ chức phối hợp bảo vệ, phòng cháy chữa cháy rừng giữa các lực lượng Kiểm lâm, Công an, Quân đội và các tổ chức chính trị, xã hội. Xử lý nghiêm những hành vi vi phạm pháp luật, chống người thi hành công vụ.	UBND các tỉnh Tây Nguyên.	Các cơ quan, đơn vị liên quan.	Từ Quý III năm 2016 và duy trì thường xuyên.
8	Dừng khai thác chính gỗ rừng tự nhiên theo Kết luận số 97-KL/TW ngày 9/5/2014 của Bộ Chính trị về một số chủ trương, giải pháp tiếp tục thực hiện Nghị quyết Trung ương 7 khóa X về nông nghiệp, nông dân, nông thôn.	UBND các tỉnh Tây Nguyên.	Bộ Nông nghiệp và PTNT, các cơ quan, đơn vị liên quan.	Hàng năm.
9	Không chuyển mục đích sử dụng đất lâm nghiệp trong khu vực 2,25 triệu ha hiện còn rừng tự nhiên sang mục đích khác; Rà soát, đánh giá kết quả thực hiện các dự án chuyển đổi rừng sang các cây trồng khác và các dự án chuyển đổi mục đích sử dụng rừng, đất lâm nghiệp được cơ quan nhà nước có thẩm quyền phê duyệt từ năm 2006 đến nay.	UBND các tỉnh Tây Nguyên.	Tổng cục Lâm nghiệp, các cơ quan, đơn vị liên quan.	Quý III, Năm 2016.
10	Giao Chủ tịch UBND cấp Huyện, cấp xã và chủ rừng trách nhiệm quản lý nhà nước về rừng trên cơ sở kết quả Dự án Tổng điều tra, kiểm kê rừng.	UBND các tỉnh Tây Nguyên.	Tổng cục Lâm nghiệp, các cơ quan, đơn vị liên quan.	Năm 2016

TT	Nhiệm vụ	Chủ trì	Phối hợp	Thời hạn hoàn thành
1	2	3	4	5
11	Quản lý chặt chẽ, kiểm tra thường xuyên, đột xuất các cơ sở chế biến gỗ; xử lý nghiêm, đúng quy định pháp luật, kiên quyết đình chỉ hoạt động cơ sở chế biến gỗ vi phạm các quy định của Nhà nước.	UBND các tỉnh Tây Nguyên.	Tổng cục Lâm nghiệp, các cơ quan, đơn vị liên quan.	Hàng năm.
12	Đẩy nhanh tiến độ tổ chức sắp xếp, đổi mới công ty lâm nghiệp theo đúng Phương án tổng thể đã được Chính phủ phê duyệt theo Nghị định số 118/2014/NĐ-CP ngày 17/12/2014 của Chính phủ về sắp xếp, đổi mới và phát triển, nâng cao hiệu quả hoạt động của công ty nông, lâm nghiệp.	UBND các tỉnh Tây Nguyên.	Vụ Quản lý doanh nghiệp, Tổng cục Lâm nghiệp, các cơ quan, đơn vị liên quan.	Từ Quý III, năm 2016.
13	Phối hợp với Ủy ban Trung ương mặt trận tổ quốc Việt Nam và các tổ chức thành viên chỉ đạo hệ thống dọc vào cuộc phát động nhân dân tham gia bảo vệ rừng, đối phó với lâm tặc.	UBND các tỉnh Tây Nguyên.	Các cơ quan, đơn vị liên quan.	Hàng năm.

BỘ NÔNG NGHIỆP VÀ PTNT